

Bản án số: 220/2021/HSST  
Ngày: 14/12/2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Quang Định.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Phước Trinh.
2. Bà Phạm Thị Ngọc.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Việt Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh:** Ông Nguyễn Văn Hiếu – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 188/2021/HSST, ngày 01 tháng 09 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 256/2021/QĐSTST-HS ngày 25/11/2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Minh P, sinh năm 1997, giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp X, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn S và bà Đặng Thị G; Anh chị em ruột có 02 người kể cả bị cáo, bị cáo chưa có vợ.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 27/03/2021 đến nay, hiện có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Mai Thị Tuyết A (Thảo), sinh năm 1980, giới tính: Nữ; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 150/15/15 Bis, Đường L, phường 7, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 39A, Đường T, Ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 06/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Mai Văn L và bà Nguyễn Thị H; Anh chị em ruột có 02 người kể cả bị cáo, bị cáo chồng tên Khâu Kiến T, có 02 con, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 19/9/2001, Tòa án nhân dân quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 15/3/2010, bị Ủy ban nhân dân Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh ra Quyết định số: 64/QĐ-UBND về việc đưa vào Cơ sở chữa bệnh trong thời gian 24 (hai mươi bốn) tháng tại T tâm tiếp nhận đối tượng Xã hội Bình Triệu. Ngày 08/4/2010, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Quyết định số: 1489/QĐ-UBND về việc phân bổ học viên Mai Thị Tuyết A vào Trường Giáo dục Đào tạo và Giải quyết việc làm Số 4. Đến ngày 21/10/2011, Giám đốc Trường Giáo dục Đào tạo và Giải quyết việc làm Số 3 tại Bình Dương đã ban hành Quyết định số: 12/QĐTT-TR3 về việc truy tìm đối tượng Mai Thị Tuyết A do đã có hành vi trốn khỏi Bệnh viện Phạm Ngọc Thạch kể từ ngày 25/9/2011.

- Ngày 19/10/2016, bị Ủy ban nhân dân xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, TP. Hồ Chí Minh ra Quyết định số: 314/QĐ-UBND về việc đưa người nghiện ma túy vào cơ sở xã hội Thanh Thiếu Niên 2 để quản lý cắt cơn, giải độc, tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Đến ngày 02/12/2016, Giám đốc Cơ sở xã hội Thanh Thiếu Niên 2 đã ban hành Thông báo số: 44/TB-TTN2 về việc Mai Thị Tuyết A đã có hành vi trốn khỏi Bệnh viện Nhiệt đới Thành phố Hồ Chí Minh trong thời gian điều trị bệnh HIV kể từ ngày 22/11/2016.

Bị cáo tại ngoại đến nay, hiện có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy nên vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 27/3/2021, Nguyễn Minh P điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wayxin biển số 93H9-6957 đi từ nhà của P tại địa chỉ Ấp X, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh đến nhà của một người nam thanh niên tên T (không rõ lai lịch) tại khu vực đường T thuộc ấp T, xã T, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh để liên hệ mua chất ma túy. Khi đến nơi, P dựng xe mô tô ở bên ngoài rồi đi bộ vào gõ cửa nhà T thì gặp một người phụ nữ (không rõ lai lịch) là vợ của T. P hỏi mua của người phụ nữ này 01 (một) gói ma túy với số tiền là 200.000 đồng thì người này đồng ý. P đưa cho người này số tiền 200.000 đồng, người này nhận lấy số tiền 200.000 đồng của P sau đó đóng cửa lại đi vào bên trong nhà, một lúc sau người này mở cửa ra đưa cho P 01 (một) gói nylon bên trong có chứa tinh thể không màu là chất ma túy rồi đóng cửa lại. P cầm gói ma túy trên tay trái rồi đi bộ ra phía trước điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khi đi đến đoạn đường trước nhà số 103 Tỉnh lộ 2, ấp T, xã T, huyện C, TP. Hồ Chí Minh thì P bị đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an huyện Củ Chi phối hợp với Công an xã Trung Lập Hạ, huyện Củ Chi, TP. Hồ Chí Minh tuần tra, yêu cầu dừng xe mô tô lại. Lúc này, P thả 01 (một) gói nylon bên trong có chứa tinh thể không màu là chất ma túy (m1) từ trên tay trái của P xuống phía dưới mặt đất thì bị lực lượng Công an phát hiện, kiểm tra, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Minh P về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật, tài liệu của Nguyễn Minh P tại địa chỉ ấp X, xã T, huyện C, TP. Hồ Chí Minh, không phát hiện, thu giữ gì thêm.

Đến khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi tổ chức cho Nguyễn Minh P chỉ điểm xác định địa điểm mua chất ma túy tại địa chỉ số 39A đường T, ấp T, xã T, huyện C, TP. Hồ Chí Minh và người phụ nữ đã bán chất ma túy cho Nguyễn Minh P là Mai Thị Tuyết A. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật, tài liệu của Mai Thị Tuyết A phát hiện, thu giữ: 02 (hai) gói nylon bên trong có chứa tinh thể không màu (m2), 02 (hai) gói nylon bên trong có chứa chất bột màu trắng (m3), 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 107, 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia RM 1133, 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, tiền NHNNVN: 600.000 đồng, 10 (mười) ống hút nhựa, 10 (mười) gói nylon không chứa gì, 02 (hai) chiếc cân điện tử, 01 (một) chiếc kéo bằng kim loại, 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy và 01 (một) chiếc quạt gas.

Căn cứ Kết luận giám định số: 2043/KLGĐ-H ngày 02/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định:

Gói 01: Tinh thể không màu (m1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2067g (không phải hai không sáu bảy gam), loại Methamphetamine.

Gói 02: Tinh thể không màu (m2) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 10,3712g (một không phải ba bảy một hai gam), loại Methamphetamine. Bột màu trắng (m3) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,6838g (không phải sáu tám ba tám gam), loại Heroine.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy qua nước tiểu của Mai Thị Tuyết A, Nguyễn Minh P xác định Tuyết A và Minh P đều dương tính với chất ma túy tổng hợp.

Vật chứng thu giữ:

- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 600.000 đồng, đã được nhập vào Tài khoản tạm giữ của Công an huyện Củ Chi tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chi nhánh Củ Chi.

- 02 (hai) gói niêm phong mang số vụ 2043/2021 có chữ ký niêm phong của Cán bộ điều tra và Giám định viên.

- 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wayxin biển số 93H9-6957, số máy: VTH150FMG2003417, số khung: RRHDCG5RH7A003417, đã qua sử dụng.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 107, số Imei: 359995/05/801388/7, đã qua sử dụng.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia RM 1133, số Imei: 357289081134981, đã qua sử dụng.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, số Imei: 013329001588456, đã qua sử dụng.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, số Imei: 864267040954174, đã qua sử dụng.

- 10 (mười) ống hút nhựa.

- 10 (mười) gói nylon không chứa gì.

- 02 (hai) chiếc cân điện tử.

- 01 (một) chiếc kéo bằng kim loại.
- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy.
- 01 (một) chiếc quạt gas.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh P và Mai Thị Tuyết A thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên và khai rằng: Do có nhu cầu thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy nên vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 27/3/2021, Nguyễn Minh P điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wayxin biển số 93H9-6957 đi từ nhà của P tại địa chỉ ấp X, xã T, huyện C đến nhà của một người nam thanh niên tên T (không rõ lai lịch) tại khu vực đường T thuộc ấp T, xã T, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh để liên hệ mua chất ma túy. Khi đến nơi, P dựng xe mô tô ở bên ngoài rồi đi bộ vào gõ cửa nhà T thì gặp một người phụ nữ (không rõ lai lịch) là vợ của T. P hỏi mua của người phụ nữ này 01 (một) gói ma túy với số tiền là 200.000 đồng thì người này đồng ý. P đưa cho người này số tiền 200.000 đồng, người này nhận lấy số tiền 200.000 đồng của P sau đó đóng cửa lại đi vào bên trong nhà, một lúc sau người này mở cửa ra đưa cho P 01 (một) gói nylon bên trong có chứa tinh thể không màu là chất ma túy rồi đóng cửa lại. P cầm gói ma túy trên tay trái rồi đi bộ ra phía trước điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khi đi đến đoạn đường trước nhà số 103 Tỉnh lộ 2, ấp T, xã T, huyện C, TP. Hồ Chí Minh thì P bị đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an huyện Củ Chi phối hợp với Công an xã Trung Lập Hạ, huyện Củ Chi tuần tra, yêu cầu dừng xe mô tô lại. Lúc này, P thả 01 (một) gói nylon bên trong có chứa tinh thể không màu là chất ma túy (m1) từ trên tay trái của P xuống phía dưới mặt đất thì bị lực lượng Công an phát hiện, kiểm tra, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Minh P về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đến khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi tổ chức cho Nguyễn Minh P chỉ điểm xác định địa điểm mua chất ma túy tại địa chỉ số 39A đường T, ấp T, xã T, huyện C, TP. Hồ Chí Minh và người phụ nữ đã bán chất ma túy cho Nguyễn Minh P là Mai Thị Tuyết A. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật, tài liệu của Mai Thị Tuyết A phát hiện, thu giữ: 02 (hai) gói nylon bên trong có chứa tinh thể không màu (m2), 02 (hai) gói nylon bên trong có chứa chất bột màu trắng (m3).

Tại bản cáo trạng số 188/CT-VKS.CC ngày 25/08/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Củ Chi để xét xử Nguyễn Minh P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Mai Thị Tuyết A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Nguyễn Minh P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Mai Thị Tuyết A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và đề nghị:

Tuyên bố:

- Bị cáo Nguyễn Minh P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy;
- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh P từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù .

- Bị cáo Mai Thị Tuyết A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;
- Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251, điểm điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Mai Thị Tuyết A từ 08 (tám) đến 09 (chín) năm tù.

- Về xử lý vật chứng:
- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy:

- 02 (hai) gói niêm phong mang số vụ 2043/2021 có chữ ký niêm phong của Cán bộ điều tra và Giám định viên; 10 (mười) ống hút nhựa; 10 (mười) gói nylon không chứa gì; 01 (một) chiếc quạt gas; 02 (hai) chiếc cân tiểu ly; 01 (một) chiếc kéo và 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wayxin biển số 93H9-6957, số máy: VTH150FMG2003417, số khung: RRHDCG5RH7A003417; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 107, số Imei: 359995/05/801388/7; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia RM 1133, số Imei: 357289081134981; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, số Imei: 013329001588456 và Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 600.000 đồng.

Trả cho bị cáo A 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, số Imei: 864267040954174.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh P và Mai Thị Tuyết A không tranh luận, không tự bào chữa.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng:

Bị cáo Nguyễn Minh P: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Mai Thị Tuyết A: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không

có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ có tại hồ sơ. Bị cáo Nguyễn Minh P có hành vi mua chất ma túy của Mai Thị Tuyết A với khối lượng 0,2067g loại Methamphetamine về để sử dụng, bị cáo Mai Thị Tuyết A có hành vi bán ma túy cho P và tàng trữ chất ma túy có khối lượng 10,3712g loại Methamphetamine và 0,6838g, loại Heroine để bán. Bằng hành vi trên bị cáo Nguyễn Minh P đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo Mai Thị Tuyết A đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý dược liệu, dược phẩm độc hại, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội và tạo ra một dư luận xấu trong nhân dân.

Các bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng chỉ vì muốn có tiền tiêu xài và có chất ma túy để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện nên các bị cáo đã bất chấp pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để các bị cáo có thời gian cải tạo, cai nghiện ma túy và giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên cần xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm trong hành vi và nhân thân của từng bị cáo để có mức hình phạt tương xứng là phù hợp.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ:

- Đối với bị cáo Nguyễn Minh P:

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tích cực hợp tác với Cơ quan cảnh sát điều tra trong việc phát hiện tội phạm được quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Đối với bị cáo Mai Thị Tuyết A:

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo có nhân thân xấu.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo bị bệnh HIV, đồng thời đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về vật chứng vụ án:

- 02 (hai) gói niêm phong mang số vụ 2043/2021 có chữ ký niêm phong của Cán bộ điều tra và Giám định viên; 10 (mười) ống hút nhựa; 10 (mười) gói nylon không chứa gì 02 (hai) chiếc cân tiểu ly; 01 (một) chiếc quạt gas; 01 (một) chiếc kéo và 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy là công cụ thực hiện hành vi phạm tội, do đó tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 600.000 đồng của bị cáo A bán chất ma túy mà có, do đó tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước là phù hợp.

- 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wayxin biển số 93H9-6957, số máy: VTH150FMG2003417, số khung: RRHDCG5RH7A003417, bị cáo P mua lại của người không rõ lai lịch để sử dụng đi mua chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra thông báo truy tìm nhưng không có ai đến nhận, do đó tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước, sau này có ai tranh chấp giải quyết bằng vụ dân sự khác là phù hợp.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei: 359995/05/801388/7 đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei: 357289081134981 đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 013329001588456 đã qua sử dụng của bị cáo A không liên quan đến vụ án, bị cáo không nhận lại, do đó tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước là phù hợp.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, số Imei: 864267040954174 đã qua sử dụng của bị cáo A không liên quan đến vụ án, bị cáo xin nhận lại, do đó trả lại cho bị cáo quản lý sử dụng là phù hợp.

Đối với tên Khâu Kiến T, không chứng minh được hành vi bán chất ma túy cho P, cũng không biết bị cáo A bán chất ma túy cho P nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở để xử lý; Viện kiểm sát không ý kiến, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp nên không xét trong vụ án này.

Đối với người bán chất ma túy cho bị cáo A, chưa xác định được nhân thân lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý; Viện kiểm sát không ý kiến, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp nên không xét trong vụ án này.

Căn cứ khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, lẽ ra cần phạt bị cáo P và bị cáo A một khoảng tiền để nộp vào ngân sách Nhà nước, tuy nhiên xét thấy bị cáo P mua ma túy lần đầu để sử dụng, không có thu lợi, bị cáo A đang nuôi con nhỏ, bị bệnh, gia đình khó khăn nên không phạt bổ sung các bị cáo một số tiền để nộp vào ngân sách Nhà nước là phù hợp.

[5] Về nghĩa vụ chịu án phí:

Căn cứ vào Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Nguyễn Minh P và bị cáo Mai Thị Tuyết A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố:

- Bị cáo Nguyễn Minh P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;
- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh P 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ 27/3/2021.

Bị cáo Mai Thị Tuyết A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

- Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Mai Thị Tuyết A 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy gồm:

02 (hai) gói niêm phong mang số vụ 2043/2021 có chữ ký niêm phong của Cán bộ điều tra và Giám định viên; 10 (mười) ống hút nhựa; 10 (mười) gói nylon không chứa gì; 02 (hai) cân tiểu ly; 01 (một) chiếc quẹt gas; 01 (một) chiếc kéo và 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 (một) xe gắn máy biển số 93H9-6957, số máy: VTH150FMG2003417, số khung: RRHDCG5RH7A003417, đã qua sử dụng, nếu sau này có ai tranh chấp giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei: 359995/05/801388/7 đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei: 357289081134981 đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 013329001588456.

Trả bị cáo Mai Thị Tuyết A 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, số Imei: 864267040954174, đã qua sử dụng.

- Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc các bị cáo: Nguyễn Minh P và bị cáo Mai Thị Tuyết A, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 và 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Phòng PC 27;
- Bị cáo;
- Lưu: Vp, hồ sơ. (12b)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Nguyễn Quang Định**